TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HS-ST
Ngày 10-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Tuyết Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Yêu và Ông Triệu Phúc Vượng

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy Phượng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 04năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-HS ngày 28/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Văn T**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1989; Nơi sinh: Huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Tòng Chánh H, sinh năm 1944 và con bà Lò Thị E, sinh năm 1947; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Vợ: Lò Thị T, sinh năm 1989 (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2015; Tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/5/2020, đến ngày 28/5/2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 19/01/2022 bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 25/5/2020, Tòng Văn T, sinh năm 1989 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17F2-0333 của T đi từ nhà tại tổ dân phố 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên đến nhà Hoàng Văn T, sinh năm 1970, trú tại bản C, thị

trấn T, huyện T để gặp Tòng Thị T, sinh năm 1986, đang ở nhà T để mua nợ Heroine của T1 mục đích để sử dụng. Khi đến nhà T2, T gặp T1 đang đứng ở ngoài cửa nhà nên đi đến hỏi T1 *"Lấy cho anh nợ năm trăm hàng, khi nào có tiền thì mang lên trả*" (ý hỏi mua nợ của T1 năm trăm nghìn tiền Heroine), T1 đồng ý. Lúc này Hoàng Văn T2 đang ngồi uống nước trong nhà, không biết việc trao đổi mua Heroine giữa T và T1. Sau đó T1 đi vào buồng ngủ lấy ra một gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng, có chữ màu xanh đưa cho T. Sau khi mua được Heroine, T cầm ở tay phải đi ra đến sân nhà T2 nhặt một mảnh nilon màu hồng gói thêm vào gói Heroine vừa mua được sau đó đi lên đồi chè cách nhà T2 khoảng 200 mét rồi lấy gói Heroine ra trích lấy một ít sử dụng hết. Phần Heroine còn lại T cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi T về đến bản Chom Chăng, xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói Heroine và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe DREAM, biển kiểm soát 17F2-0333, màu sơn trắng, nâu, xe đã qua sử dụng.

Ngày 25/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 43/KL-TCGĐ ngày 25/5/2020 của người giám định tư pháp, kết luận 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng có chữ màu xanh và được gói thêm bằng mảnh nilon màu hồng bên ngoài thu giữ của Tòng Văn T có khối lượng là 0,41 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã trích 0,25 gam trong tổng số 0,41 gam chất bột khô, màu trắng thu giữ của Tòng Văn T theo T khai nhận là Heroine gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 239/GĐ-KTHS ngày 31/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: "01 (một) Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine".

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKS-TU ngày 01/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Tòng Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản Kết luận điều tra số 18/KLĐT ngày 19/3/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên và Bản Cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 07 tháng đến 10 tháng tù về tội "Tàng trữ trái

phép chất ma túy"; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 17 giờ 10 phút, ngày 25/5/2020, tại bản Chom Chăng, xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, bị cáo Tòng Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,41 gam được gói bằng mảnh giấy màu trắng có chữ màu xanh và được gói thêm bằng mảnh nilon màu hồng bên ngoài, mục đích để sử dụng thì bị công an xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn rất thấp (8/12); khi bị công an phát hiện bắt quả tang có xét nghiệm chất ma túy thì bị cáo có sử dụng chất ma túy (dương tính).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện tội phạm, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật rất hạn chế. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội nhưng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người có công và tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, nguồn thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

0,16 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy màu trắng có chữ màu xanh xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe DREAM II, biển kiểm soát 17F2-0333, màu sơn trắng, nâu, số máy: C100ME0129165, không rõ số khung, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản của bị cáo Tòng Văn T do T mua của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch với giá 2.000.000 đồng từ năm 2017. Xét thấy đây là phương tiện bị cáo dùng phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc 0,41 gam Heroine, bị cáo Tòng văn T khai mua của Tòng Thị T1, quá trình điều tra T1 không thừa nhận việc bán Heroine cho T. Ngoài lời khai

của T không có chứng cứ nào để chứng minh. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với Tòng Thị T1.

Đối với Hoàng Văn T2 là chủ ngôi nhà nơi Tòng Thị T1 bán Heroine cho bị cáo T, quá trình điều tra xác định việc bị cáo T đến nhà và mua Heroine của T1 thì T2 không biết. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với Hoàng Văn T2.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo 07 tháng tù, trừ 03 ngày tạm giữ, còn lại 06 tháng 27 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2022.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 0,16 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy màu trắng có chữ màu xanh

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe DREAM II, biển kiểm soát 17F2-0333, màu sơn trắng, nâu, số máy: C100ME0129165, không rõ số khung, xe đã qua sử dụng (xe bị vỡ xi nhan sau bên phải, không có hộp bảo vệ xichs, không có gương).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 00 phút ngày07/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên)

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Tuyết Thanh